

Số: 4482/TCT-DNNN
V/V: Trả lời chính sách thuế

Hà Nội, ngày 03 tháng 4 năm 2006

Kính gửi: Tổng công ty Điện lực Việt Nam.

Trả lời công văn số 5104/CV-EVN-TCKT ngày 4/10/2005 của Tổng công ty Điện lực Việt Nam (EVN) vướng mắc trong thực hiện chính sách thuế, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Về thuế tiêu nhập doanh nghiệp (TNDN).

Điểm 2 mục II phần A Thông tư số 05/2005/TT-BTC ngày 11/1/2005 của Bộ Tài chính quy định đối tượng không áp dụng tại Thông tư này:

"Tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài thực hiện cung cấp hàng hoá cho tổ chức, cá nhân Việt Nam dưới các hình thức:...

- Giao hàng tại cửa khẩu Việt Nam: người bán chịu mọi trách nhiệm, chi phí, rủi ro liên quan đến hàng hoá cho đến điểm giao hàng tại cửa khẩu Việt Nam; người mua chịu mọi trách nhiệm, chi phí, rủi ro liên quan đến việc nhận hàng, chuyên chở hàng từ cửa khẩu Việt Nam".

Căn cứ vào quy định trên, trường hợp nhà thầu nước ngoài không có pháp nhân Việt Nam cung cấp thiết bị cho EVN dưới hình thức: Giao hàng tại cửa khẩu Việt Nam, nhà thầu nước ngoài chịu mọi trách nhiệm, chi phí, rủi ro liên quan đến hàng hoá cho đến điểm giao hàng tại cửa khẩu Việt Nam; EVN chịu mọi trách nhiệm, chi phí, rủi ro liên quan đến việc nhận hàng, chuyên chở hàng từ cửa khẩu Việt Nam thì hàng hoá, vật tư, thiết bị do nhà thầu nước ngoài cung cấp cho EVN, nhà thầu nước ngoài không thuộc đối tượng áp dụng tại Thông tư số 05/2005/TT-BTC nêu trên.

Trường hợp nhà thầu nước ngoài mua hàng hoá, vật tư tại Việt Nam để bán lại cho EVN (giao hàng tại kho của EVN) thì phần giá trị vật tư, hàng hoá này thuộc đối tượng áp dụng theo hướng dẫn tại Thông tư số 05/2005/TT-BTC nêu trên.

2. Về thuế giá trị gia tăng (GTGT).

a) Thuế GTGT Tổng công ty lắp máy LILAMA phục vụ dự án Uông Bí mở rộng.

Để có căn cứ xác định hàng hoá, dịch vụ chịu thuế GTGT và hàng hoá, dịch vụ không chịu thuế GTGT làm cơ sở cho Tổng công ty Điện lực Việt Nam kê khai

thuế GTGT đầu vào, khi xuất hoá đơn nhà thầu LIZAMA phải ghi rõ hàng hoá chịu thuế GTGT và hàng hoá không chịu thuế GTGT theo quy định hiện hành.

b) Thuế GTGT của chi phí cổ phần hoá.

Căn cứ điểm 2 mục VI Thông tư số 126 /2004/TT-BTC ngày 24/12/2004 của Bộ Tài chính thì các khoản chi có liên quan đến cổ phần hoá doanh nghiệp từ thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp đến thời điểm bàn giao doanh nghiệp (chi phí cổ phần hoá) phải quyết toán và báo cáo cơ quan quyết định giá trị doanh nghiệp phê duyệt. Như vậy, các khoản chi phí cổ phần hoá nêu trên được xác định vào giá trị phần vốn Nhà nước tại doanh nghiệp khi doanh nghiệp chính thức chuyển sang Công ty cổ phần. Đối với chi phí cổ phần hoá không phục vụ sản xuất kinh doanh hàng hoá, dịch vụ chịu thuế GTGT nên doanh nghiệp không được kê khai, khấu trừ thuế GTGT đầu vào của các chi phí này.

c) Thời gian kê khai thuế GTGT phải nộp vào NSNN.

Theo quy định tại điểm 1 mục II phần C Thông tư số 120/2003/TT-BTC ngày 12/12/2003 của Bộ Tài chính thì thời gian gửi tờ khai của tháng cho cơ quan thuế chậm nhất là trong 10 ngày đầu tháng tiếp theo.

Việc thay đổi thời gian gửi tờ khai cho cơ quan thuế trong 20 ngày đầu của tháng tiếp theo như đề nghị của Tổng công ty Điện lực Việt Nam. Tổng cục Thuế ghi nhận đề nghị cứu trình cấp có thẩm quyền xem xét. Trong khi chưa có văn bản sửa đổi, bổ sung các đơn vị vẫn phải thực hiện theo quy định hiện hành.

Tổng cục Thuế thông báo đề Tổng công ty Điện lực Việt Nam biết và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện. /A2ar

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu: VT, PCCS, DNN (2b). 5

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Thị Cúc